HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ BẮC KHÁNH VĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/NQ-HĐND	*Bắc Khánh Vĩnh, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Bắc Khánh Vĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025.

Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 14/10/2026 của UBND xã; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các địa biểu Hội đồng Nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Bắc Khánh Vĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Bắc Khánh Vĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sinh sống và làm việc trên địa bàn xã.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

Điều 2. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

7. Thực hiện dân chủ ở cơ sở đi đôi với giữ vững kỷ cương pháp luật, ngăn chặn, đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền địa phương góp phần vào việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Cán bộ, công chức, người lao động chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trên nền tảng năng lực, trình độ và phẩm chất cần thiết để hiện thực hóa đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

c) Đổi mới phương thức quản lý và thường xuyên kiểm tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, trách nhiệm của chính quyền; của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú.

b) Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương. Thường xuyên đăng tải các nội dung cần xin ý kiến của Nhân dân công khai lên Trang thông tin điện tử của xã, các trang mạng xã hội chính thống của xã.

c) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang thông tin điện tử của xã; tăng cường tổ chức các cuộc thi tìm hiểu chính sách pháp luật, nhất là các quy định có liên quan mật thiết đến đời sống của người dân, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị xã hội trong việc cung cấp thông tin, tham gia góp ý vào các Dự thảo văn bản, chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trước khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dân chủ ở cơ sở;

e) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức là một trong những căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Nghiêm túc tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp; thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, đảm bảo cho Nhân dân được tham gia giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ, công vụ, trên cơ sở kết quả đánh giá mức độ hài lòng của người dân hằng năm.

b) Đề cao vai trò của người đứng đầu về trách nhiệm nêu gương, nghiêm túc thực hiện tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, thực hiện thư cảm ơn, thư xin lỗi; chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định; công khai, minh bạch giải quyết những vấn đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân quan tâm, kiến nghị, phản ánh chính đáng trong phạm vi lãnh đạo, quản lý; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã được quyết định trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc "Trọng

dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "Nghe dân nói", "Nói dân hiểu", "Hướng dẫn dân làm", "Làm dân tin".

d) Tổ chức và thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân; quy định về việc dự sinh hoạt chi bộ của Đảng ủy viên *(hàng tháng);* Bí thư Đảng ủy đối thoại, làm việc với bí thư chi bộ, đại diện chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với người dân, doanh nghiệp; quan tâm giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; hướng dẫn công dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

đ) Thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ"; thực hiện công khai các hoạt động của các cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước);

e) Tổ chức cuộc họp, hội nghị định kỳ của cộng đồng dân cư; lấy ý kiến của hộ gia đình tại thôn để Nhân dân bàn và quyết định theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

g) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định bằng văn bản.

h) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của lãnh đạo đơn vị, cán bộ, công chức.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thực hiện "Bình dân học vụ số". Khơi dậy động lực tự học, tự rèn luyện kỹ năng số của mỗi cá nhân, góp phần tích cực vào sự phát triển chuyển đổi số quốc gia.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số toàn diện, thực chất, sâu rộng và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác trong hoạt động và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

Thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ công cùng với việc nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật.

b) Trang bị đầy đủ, hiện đại hóa các trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng tối đa yêu cầu công việc, phục vụ cán bộ, công chức thực hiện tốt nhất, hiệu quả nhất nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Chú trọng và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

đ) Đa dạng hóa hình thức truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chú trọng tuyên truyền qua nền tảng số, chính quyền số, bảo đảm việc tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật.

e) Tăng cường công tác thu thập và xử lý thông tin trong thi hành chính sách pháp luật; tiếp nhận và xử lý kịp thời kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về cơ chế, chính sách; các biện pháp bảo đảm thi hành pháp luật, trách nhiệm thi hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong thực thi công vụ, nhiệm vụ.

Thực hiện tốt cơ chế theo dõi, giám sát việc giải quyết hồ sơ, thủ tục, kiến nghị, phản ánh của cơ quan nhà nước trên nền tảng ứng dụng công nghệ số.

5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

b) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của các phong trào thi đua và tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận xấu, uy tín giảm sút, có biểu hiện tham nhũng, lãng phí, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Thực hiện chế tài bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã định kỳ, đột xuất, chuyên đề theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

b) Thực hiện tốt cơ chế kiểm tra, đánh giá việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền.

c) Tiếp nhận, xem xét xử lý đối với hành vi vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm để triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi

thường xuyên hàng năm của đơn vị và từ các nguồn xã hội hóa, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã Bắc Khánh Vĩnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội của xã phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Bắc Khánh Vĩnh khóa II, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND xã (thực hiện);
- UB.MTTQVN xã (thực hiện);
- Các Ban HĐND xã;
- Các CQĐV, trường học thuộc xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiển